

Số: 164/KH-SNNMT

Cà Mau, ngày 10 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH
Sản xuất lúa tôm năm 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Thông báo số 381/TB-SNNMT ngày 10/7/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về Hướng dẫn lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa cho sản xuất lúa tôm năm 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng Kế hoạch sản xuất lúa tôm năm 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Cà Mau như sau:

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương, của Tỉnh Ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong chỉ đạo phát triển ngành hàng lúa gạo; sự phối hợp tốt giữa các sở ngành, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh trong hỗ trợ các địa phương xây dựng các vùng nguyên liệu lúa gạo bền vững gắn với liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Tỉnh đã tổ chức thành công Cuộc thi Gạo ngon vùng Đồng bằng sông Cửu Long lần thứ I năm 2026 và Hội thảo kết nối sản xuất, tiêu thụ ngành hàng lúa gạo, tỉnh Cà Mau qua đó tạo động lực, tiền đề để đẩy mạnh phát triển sản xuất lúa gạo theo hướng nâng cao chất lượng và giá trị gia tăng.

- Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và chính quyền địa phương bố trí các nguồn lực để chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả; đồng thời từng bước đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất lúa - tôm.

2. Khó khăn:

- Theo dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, ENSO đã chuyển sang trạng thái El Nino, trong khoảng ba tháng tới, hiện tượng ENSO duy trì trong trạng thái El Nino và cường độ tiếp tục tăng dần, tiềm ẩn nguy cơ nắng hạn cục bộ, làm ảnh hưởng đến công tác rửa mặn và sinh trưởng của vụ lúa sau khi xuống giống.

- Tình hình giá nhiên liệu, giá vật tư đầu vào, dịch vụ phục vụ sản xuất chưa ổn định, vẫn còn ở mức khá cao, làm tăng chi phí sản xuất.

- Phát triển kinh tế hợp tác còn khó khăn, số lượng các Hợp tác xã (HTX), Tổ hợp tác (THT) hình thành trên các vùng sản xuất chưa nhiều. Việc thực hiện hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị quy mô còn nhỏ, chưa bền vững.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ LÚA TÔM NĂM 2026 - 2027

1. Chỉ tiêu sản xuất:

- Tổng diện tích xuống giống lúa tôm là 88.506 ha, trong đó:

+ Khu vực phía Bắc Cà Mau: Tổng diện tích 44.560 ha, tập trung: Phường Giá Rai 5.007 ha, phường Láng Tròn 1.300 ha; xã Phong Thạnh 560 ha, xã Hồng Dân 5.912 ha, xã

Vĩnh Lộc 7.992 ha, xã Ninh Thạnh Lợi 10.357 ha, xã Ninh Quới 505 ha, xã Đông Hải 26,5 ha, xã Phước Long 2.900 ha, xã Vĩnh Phước 8.400 ha, xã Phong Hiệp 1.530 ha và xã Vĩnh Thanh 70 ha.

+ Khu vực phía Nam Cà Mau: Tổng diện tích 43.946 ha, tập trung: Phường An Xuyên 500 ha, phường Lý Văn Lâm 680 ha, phường Tân Thành 13 ha; xã Tân Lộc 1.955 ha, xã Thới Bình 3.223 ha, xã Trí Phải 6.535 ha, xã Biền Bạch 9.166 ha, xã Hồ Thị Kỷ 1.213 ha, xã Khánh An 4.950 ha, xã Khánh Lâm 920 ha, xã Nguyễn Phích 4.962 ha, xã U Minh 5.368 ha, xã Khánh Bình 1.050 ha, xã Trần Văn Thời 1.111 ha, xã Lương Thế Trân 2.000 ha, xã Hưng Mỹ 300 ha.

- Năng suất bình quân dự kiến 5,1 tấn/ha.
- Sản lượng ước đạt 450.464 tấn.

2. Nhu cầu vật tư:

- Nhu cầu lượng lúa giống khoảng 8.000 tấn.
- Nhu cầu phân bón các loại khoảng 20.000 tấn, lượng thuốc bảo vệ thực vật các loại khoảng 200 tấn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chỉ đạo và tổ chức sản xuất:

- Cùng cố Ban chỉ đạo sản xuất cấp xã, phường phân công trách nhiệm cụ thể cho thành viên bám sát địa bàn hướng dẫn sản xuất, kịp thời cung cấp thông tin báo cáo phản ánh những khó khăn vướng mắc về UBND các xã, phường; Sở Nông nghiệp và Môi trường để phối hợp chỉ đạo kịp thời.

- Xác định những nơi có đủ điều kiện sản xuất lúa tôm tập trung (lưu ý tập trung xây dựng các vùng nguyên liệu lúa đặc sản, giá trị cao BL9, ST24, ST25), chỉ đạo sản xuất ăn chắc vụ lúa tôm; xác định cụ thể những vùng bị nhiễm mặn nhiều, vùng nhiễm mặn ít, vùng mặn chậm, vùng mặn nhanh để bố trí lịch thời vụ, giống lúa cụ thể, kỹ thuật canh tác phù hợp; xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất cho từng vùng, tiểu vùng, trên cơ sở điều kiện tự nhiên, hạ tầng.

- Tổ chức sản xuất có kế hoạch theo sự chỉ đạo của chính quyền địa phương, cơ quan chuyên môn. Tổ chức sản xuất (từ khâu rửa mặn, làm đất, chọn giống, xuống giống,...) theo quy trình chung có kiểm soát không để người dân tự phát gieo sạ không đồng loạt trong từng khu vực đã được xác định lịch thời vụ.

2. Thông tin tuyên truyền:

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức, trong đó thường xuyên thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa và kỹ thuật canh tác lúa tôm. Đặc biệt vận động, tuyên truyền nông dân liên kết từng khu vực khóm, ấp tổ chức sản xuất lúa tôm tập trung, quy mô lớn.

3. Kỹ thuật sản xuất lúa tôm:

3.1. Bố trí thời vụ gieo cấy và cơ cấu giống lúa:

- Tuân thủ lịch thời vụ tại Thông báo số 381/TB-SNNMT ngày 10/7/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về Hướng dẫn lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa cho sản xuất lúa tôm năm 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- Bố trí cơ cấu giống lúa phù hợp từng vùng, tiểu vùng thích ứng điều kiện mặn. Sử dụng lúa giống cấp xác nhận, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (có nhãn mác bao bì lúa giống theo quy định) khuyến cáo người dân mua lúa giống từ các cơ sở cung cấp giống uy tín,

không sử dụng giống lúa trôi nổi, không rõ nguồn gốc xuất xứ để gieo sạ. Tăng cường sử dụng giống lúa chất lượng cao, giống lúa đặc sản (BL9, ST24, ST25...) đạt tiêu chuẩn cấp xác nhận, giống thích ứng với điều kiện phèn mặn, năng suất cao, chất lượng, phù hợp với điều kiện canh tác địa phương đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

3.2. Các giải pháp kỹ thuật sản xuất lúa tôm:

- **Cải tạo rửa mặn:** Rửa mặn là khâu quan trọng nhất trong sản xuất lúa tôm, năng suất lúa tôm phụ thuộc rất nhiều vào độ mặn của đất, độ mặn càng thấp năng suất lúa càng tăng. Để cải tạo rửa mặn triệt để cần tranh thủ mưa đầu vụ, nguồn nước ngọt trong các kênh, rạch được bổ sung qua hệ thống điều tiết nước ở từng vùng, tập trung cải tạo rửa mặn ngay từ tháng 7 - 8/2026, đảm bảo độ mặn giảm dần trong ruộng và giảm ở mức dưới 2‰ trước khi xuống giống. Kết hợp rửa mặn bằng nước mưa với các biện pháp như: cày, trục bón vôi, xẻ rãnh trên mặt ruộng để tháo rửa mặn nhanh triệt để. Riêng những vùng có độ mặn cao hàng năm sản xuất khó khăn cần kết thúc vụ nuôi tôm sớm, tháo khô ruộng để chủ động rửa mặn. Việc rửa mặn cần phát động nông dân thực hiện đồng bộ trên diện rộng. Lưu ý khuyến cáo người dân cắt vụ nuôi tôm sớm ngay từ đầu vụ để tập trung tháo rửa mặn triệt để cho ruộng lúa.

- **Quản lý nước:** Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết lượng mưa để chủ động quản lý nước, tháo nước nếu mưa nhiều ngập cây lúa, luôn giữ mực nước thích hợp theo chiều cao cây lúa trong suốt vụ, tránh để ruộng khô thiếu nước làm gia tăng độ mặn, thường xuyên kiểm tra độ mặn để xử lý kịp thời, gia cố bờ bao hạn chế xâm nhập mặn nhất là thời điểm cuối mùa mưa.

- **Phân bón và quản lý sâu bệnh:** Tùy điều kiện từng vùng đất sử dụng loại phân và lượng phân bón hợp lý. Tăng cường sử dụng phân hữu cơ trong canh tác, chuyển đổi thay thế từ 30 - 50% lượng phân hóa học sang sử dụng các loại phân bón hữu cơ, phân vi sinh, phân sinh học, phân trung lượng: Canxi, Magiê, Silic,... bón theo nhu cầu cây lúa để giảm chi phí sản xuất và tăng khả năng chống chịu điều kiện mặn, giải độc mặn cây lúa. Tăng cường sử dụng thuốc BVTV sinh học, vi sinh, hạn chế tối đa sử dụng thuốc hóa học nhất có thời gian cách ly dài, thuốc thuộc nhóm độc I, II gây tác động xấu cho môi trường nuôi tôm.

- **Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật:** Tăng cường ứng dụng 3 giảm, 3 tăng, 1 phải 5 giảm, chuyển đổi phân bón hữu cơ, quy trình canh tác lúa chất lượng cao và phát thải thấp, quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), sử dụng an toàn hiệu quả thuốc BVTV,... trên trà lúa tôm nhằm giảm chi phí, nâng cao chất lượng lúa tôm và an toàn thực phẩm.

4. Liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa tôm:

- Mời gọi các doanh nghiệp có năng lực, uy tín tham gia liên kết từ khâu cung cấp vật tư đầu vào, tổ chức sản xuất, bao tiêu sản phẩm đầu ra.

- Tiếp tục duy trì hình thức tổ chức sản xuất liên kết giữa các HTX, THT với các doanh nghiệp ở những nơi đã thực hiện và triển khai nhân rộng ra nhiều địa phương khác.

- Giới thiệu thông tin quảng bá tạo điều kiện cho doanh nghiệp, HTX đăng ký khai thác sử dụng các nhãn hiệu chứng nhận “Lúa sạch Thới Bình” và “Lúa sinh thái Cà Mau” trên đất nuôi tôm góp phần nâng cao uy tín thương hiệu địa phương, giá trị gia tăng cho sản phẩm lúa tôm của tỉnh.

- Đối với các địa phương chưa thực hiện liên kết cần chủ động tìm kiếm doanh nghiệp, thị trường đầu ra tiêu thụ lúa tôm cho nông dân.

5. Công tác thủy lợi và quan trắc môi trường:

- Đẩy mạnh công tác quan trắc, dự báo và cảnh báo tình hình xâm nhập mặn theo từng vùng, tiểu vùng; thường xuyên cập nhật thông tin diễn biến nguồn nước, độ mặn để giúp nông dân chủ động rửa mặn, xuống giống đúng thời điểm.

- Rà soát, sửa chữa, nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi; gia cố bờ bao, bờ đê, cống, đập; nạo vét hệ thống kênh, mương nội đồng nhằm chủ động ngăn mặn, giữ ngọt, phục vụ sản xuất lúa - tôm.

- Chủ động vận hành, điều tiết hệ thống công trình thủy lợi, bố trí đắp đập tạm (nơi cần thiết) để kéo dài thời gian giữ ngọt, làm chậm quá trình xâm nhập mặn, đáp ứng yêu cầu sản xuất.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, đặc biệt ảnh hưởng của El Nino, hạn hán, xâm nhập mặn và mưa lớn cực đoan; kịp thời triển khai các giải pháp ứng phó nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại đối với sản xuất lúa - tôm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kế hoạch sản xuất lúa tôm năm 2026 - 2027 được triển khai đến các ban ngành đoàn thể, các địa phương, đơn vị liên quan để phối hợp thực hiện. Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động xây dựng kế hoạch để thực hiện, trong đó:

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: Tham mưu triển khai kế hoạch, phối hợp với các địa phương hỗ trợ sản xuất. Theo dõi chặt chẽ thời tiết, tình hình sản xuất lúa tôm, thực hiện công tác bảo vệ sản xuất, khắc phục thiên tai. Tổng hợp báo cáo tham mưu, đề xuất Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo ứng phó với những bất lợi của thời tiết trong quá trình sản xuất.

2. Trung tâm Khuyến nông: Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền với nhiều hình thức đến người dân về sản xuất lúa tôm. Triển khai công tác tập huấn, tư vấn kỹ thuật cho nông dân, tổ chức nhân rộng các mô hình sản xuất lúa tôm có hiệu quả...Phân công cán bộ khuyến nông cơ sở tham gia bám sát địa bàn hướng dẫn nông dân canh tác lúa tôm.

3. Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn: Tiếp tục củng cố, thành lập thêm HTX tại các vùng nguyên liệu để kết nối với các doanh nghiệp liên kết sản xuất và tiêu thụ theo đơn đặt hàng. Phối hợp với các địa phương đẩy mạnh liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa tôm, phát triển sản phẩm OCOP đối với nguyên liệu từ lúa tôm ở các địa phương.

4. Chi cục Thủy lợi, Trung tâm Quản lý, khai thác công trình thủy lợi: Theo dõi cung cấp thông tin cảnh báo về thời tiết, thiên tai tham mưu giải pháp ứng phó với những diễn biến bất lợi thời tiết. Rà soát sửa chữa nâng cấp, hệ thống cống đập, nạo vét kinh rạch đảm bảo ngăn mặn, giữ ngọt tại chỗ đáp ứng yêu cầu sản xuất lúa tôm. Xây dựng phương án phòng chống thiên tai hạn hán, xâm nhập mặn cho vùng sản xuất lúa tôm.

5. Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường:

Chủ trì triển khai các hoạt động phát triển chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng, chế biến và phát triển thị trường đối với sản phẩm lúa - tôm; phối hợp thực hiện xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp, hợp tác xã; hướng dẫn thực hiện các yêu cầu về chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc theo quy định.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường: Phối hợp với đơn vị chuyên môn cấp tỉnh triển khai xây dựng lịch thời vụ cụ thể trên địa bàn quản lý. Tập trung hướng dẫn nông dân đẩy mạnh công tác rửa mặn, làm đất, chuẩn bị vật tư đầu vào (*lúa giống, phân bón, thuốc BVTV*), đôn đốc, nhắc nhở nông dân xuống giống tập trung theo hướng dẫn lịch thời vụ khuyến cáo. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, xử lý kịp thời khó khăn, vướng mắc

trong sản xuất. Kịp thời thu thập thông tin hình ảnh, thống kê diện tích, số hộ bị thiệt hại do thiên tai (nếu có) theo đúng quy định pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất lúa tôm năm 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, đề nghị các địa phương, đơn vị căn cứ Kế hoạch cụ thể hóa tổ chức triển khai nội dung có liên quan đến sản xuất lúa tôm. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để phối hợp chỉ đạo xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ông Lê Văn Sử PCT UBND tỉnh (b/c);
- Cục Trồng trọt và BVTV (b/c);
- TT Trồng trọt và BVTV phía Nam (p/h);
- BGĐ Sở Nông nghiệp và Môi trường (ch/đ);
- Tỉnh đoàn, Hội Nông dân, Hội LH Phụ nữ tỉnh (p/h);
- Báo - Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh (t/truyền);
- Các đơn vị trực thuộc Sở NN và MT (t/h);
- UBND các xã, phường có sản xuất lúa tôm (t/h);
- Lưu: VT. TTBVTV

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Bình Thuận